

Số: 41/2021/QĐST-HNGĐ

Hương Thủy, ngày 06 tháng 8 năm 2021

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN
VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 93/2021/TLST-HNGĐ ngày 09 tháng 6 năm 2021, giữa:

- *Nguyên đơn*: Chị Trần Thị Hải N, sinh năm 1998; địa chỉ: Tổ X, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Thanh H, sinh năm 1994; địa chỉ: Tổ X, phường T, thị xã H, tỉnh Thừa Thiên Huế.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ vào Điều 55, Điều 81, Điều 82, Điều 83 của Luật Hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2021.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 29 tháng 7 năm 2021 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Trần Thị Hải N và anh Nguyễn Thanh H.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về nuôi con: Chị Trần Thị Hải N và anh Nguyễn Thanh H công nhận vợ chồng có 01 con chung tên là Nguyễn Thanh Hải Q, sinh ngày 02/11/2016. Chị N và anh H thoả thuận giao cháu Nguyễn Thanh Hải Q cho anh Nguyễn Thanh H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng cho đến khi đủ 18 tuổi.

Chị Trần Thị Hải N có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở.

Trường hợp Quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7, 7a, 7b và 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

- Về cấp dưỡng: Chị Trần Thị Hải N không cấp dưỡng nuôi con chung.

- Về tài sản chung và nghĩa vụ chung về tài sản: Chị Trần Thị Hải N và anh Nguyễn Thanh H không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về án phí: Chị Trần Thị Hải N tự nguyện chịu án phí ly hôn là 150.000đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí dân sự sơ thẩm đã nộp là 300.000đồng theo biên lai thu tạm ứng án phí, lệ phí Tòa án số AA/2016/0001396 ngày 09/6/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hương Thủy. Chị N được trả lại số tiền chênh lệch là 150.000đồng.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Thừa Thiên Huế;
- VKSND TX. Hương Thủy;
- Chi cục THADS TX. Hương Thủy;
- UBND phường T;
- (Đăng ký kết hôn số 25 ngày 22/3/2017)
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Trần Thị Phương Thảo